

Rồng trên ngói lợp mái kiến trúc cung điện thời Lê sơ

Ngô Văn Cường*, Lê Đình Ngọc**

Nhận ngày 20 tháng 6 năm 2024. Chấp nhận đăng ngày 8 tháng 9 năm 2024.

Tóm tắt: Kết quả phân loại, chỉnh lý, nghiên cứu ngói thời Lê sơ tại khu di tích Hoàng thành Thăng Long do Viện Nghiên cứu Kinh thành thực hiện các năm 2021-2022 cho thấy, trang trí trên ngói cung điện thời Lê sơ phong phú và đa dạng với nhiều chủ đề. Trang trí rồng trên chất liệu ngói men, không men qua các loại hình ngói diềm mái, thân mái, nóc mái chiếm đa số với nhiều hiện vật. Bài viết này¹ từ phương pháp nghiên cứu của khảo cổ học mong muốn làm rõ những nét đặc sắc trong trang trí rồng trên ngói diềm mái. Đây là nguồn tài liệu vật thật quý giá không chỉ góp phần nghiên cứu về hình thái nghệ thuật kiến trúc mà còn góp phần nghiên cứu về vật liệu kiến trúc, mỹ thuật, sử học, tôn giáo...

Từ khóa: Trang trí rồng, ngói diềm mái, cung điện Lê sơ.

Phân loại ngành: Khảo cổ học

Abstract: The result of classification, restoration, and research of tiles from the Early Lê dynasty at the Thăng Long Imperial Citadel conducted by the Institute of Imperial Citadel Studies during 2021-2022 had shown that the decoration on palace tiles of this dynasty was rich and diverse with various themes. The dragon decoration on ceramic tiles and tiles has been discovered at the roof drip, roof sheeting and roof ridge that is the majority with numerous artifacts. Based on the archaeological research methods, this article clarifies the distinctive of the dragon decoration on drip tile. These artifacts are a valuable source of material that not only contributes to the study of architectural art forms but also researches on architectural materials, fine arts, history, religion, etc.

Keywords: Dragon decoration, drip tile, Early Lê dynasty's palace.

Subject classification: Archaeology

1. Mở đầu

Kinh thành Thăng Long có lịch sử lâu dài từ thời Lý đến thời Lê, là kinh đô lớn và quan trọng của quốc gia Đại Việt. Các công trình cung điện, lầu gác... trong Hoàng cung Thăng Long xưa do nhiều nguyên nhân đã bị phá hủy. Trong thư tịch ở Việt Nam không có bản vẽ, những mô tả và quy cách sử dụng ngói trên mái cung điện, chỉ có một số ghi chép về thời gian xây dựng hoặc sửa chữa. Trước khi khai quật khảo cổ học ở khu di tích Hoàng thành Thăng Long, kiến trúc cung điện trong Hoàng cung là một bí ẩn của lịch sử. Khát vọng tìm hiểu và nhận diện về di sản các công trình kiến trúc cung điện “vang bóng một thời” của tiền nhân để lại là sự trăn trở của các nhà khoa học. Những phát hiện khảo cổ học đã mở ra cánh cửa mới cho nghiên cứu. Các nhà khảo cổ học dựa vào di tích, di vật bị chôn vùi dưới lòng đất để nghiên cứu với mong muốn giải đáp được những bí ẩn của hình thái kiến trúc cung điện các triều đại trong đó có triều Lê sơ.

*, ** Viện Nghiên cứu Kinh thành, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: cuonglinhchi@gmail.com

¹ Bài viết là sản phẩm của Đề tài khoa học: “Nghiên cứu giải mã hình thái bộ mái kiến trúc cung điện thời Lê sơ qua tư liệu khảo cổ học” do Viện Nghiên cứu Kinh thành chủ trì.

Cuộc khai quật khảo cổ học quy mô lớn tại Hoàng thành Thăng Long năm 2002-2004 tại 18 Hoàng Diệu và năm 2008-2009 tại Khu vực xây dựng nhà Quốc hội đã tìm thấy quần thể di tích lớn từ Đại La, Đinh - Tiền Lê, Lý, Trần, Lê sơ, Mạc, Lê Trung hưng và hàng triệu di vật gồm các loại hình vật liệu kiến trúc, đồ gốm sứ, đồ sành, đồ gỗ, đồ kim loại... Trong đó, có số lượng nhiều nhất là các loại hình di vật vật liệu kiến trúc, bao gồm các loại ngói lợp mái cung điện. Đây là loại hình di vật quan trọng trong nghiên cứu về kỹ thuật, nghệ thuật mái nhà của các công trình kiến gỗ của Kinh đô Thăng Long qua các thời kỳ lịch sử. Trong các loại ngói đó, ngói thời Lê sơ rất phong phú, đa dạng gồm các loại: ngói lợp bờ nóc (ngói thanh, ngói kê, ngói nhũ đỉnh, ngói thẻ, ngói diềm, tượng rồng), ngói lợp thân mái (ngói ống, ngói cong), ngói lợp góc mái (ngói ống, tượng rồng), ngói lợp diềm mái (ngói ống/ngói câu đầu, ngói yếm/ngói trích thủy). Các loại ngói thời Lê sơ được làm từ sét tự nhiên, gồm có hai loại ngói chính là ngói men (men vàng, men xanh lục) và ngói đất nung (màu xám, màu đỏ).

Từ việc nghiên cứu tài liệu khảo cổ học qua các cuộc khai quật kể trên, chúng tôi đã tiến hành điều tra, khảo sát các di vật ngói thời Lê sơ tại Khu di tích Lam Kinh (Thanh Hóa), các di vật ngói thời Lê sơ ở Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Bảo tàng Hà Nội. Qua đó cho thấy rồng trên các loại ngói cung điện phong phú và đa dạng. Rồng là biểu trưng trong văn hóa truyền thống đã được nghiên cứu trên văn bia, đồ gốm, sắc phong... tuy nhiên nghiên cứu rồng trên ngói cung điện vẫn còn khoảng trống. Vì thế, ở nghiên cứu này bằng cách tiếp cận rồng trên ngói diềm mái (phần diềm mái có 2 loại ngói câu đầu và ngói trích thủy) nhằm góp phần giải mã về hình thức cung điện, qua đó từng bước làm rõ những nét đặc sắc của nghệ thuật kiến trúc cung điện thời Lê sơ.

Ngói là hiện vật bằng đất nung, tạo bằng khuôn gỗ, dùng để lợp nhằm che chắn và trang trí. Ngói thời Lê sơ có nhiều loại hình với các chức năng khác nhau. Tùy thuộc vào chức năng sử dụng, ngói được tạo với các hình dáng khác nhau. Ngói ống còn gọi là ngói dương, là loại ngói thân tròn, có dạng bán viên, mặt cắt ngang có dạng cong đều lòng máng, cấu tạo gồm ba phần: đầu, thân và đuôi ngói. Trong đó, ngói ống lợp diềm mái được gắn bít đầu hình tròn, bên trong trang trí khuôn hình rồng, hoa cúc hoặc mặt sư tử. Loại ngói này còn được gọi là ngói câu đầu. Thân ngói rộng, thu hẹp phần đuôi, đuôi tạo thấp hơn để ghép nối với các viên ngói khác trên mái.

Ngói cong (ngói âm) là loại ngói có phần thân mỏng, hình chữ nhật, mặt cắt ngang cong lòng máng, đối với loại ngói trích thủy, phần đầu gắn với mặt trang trí hình khánh tạo thành góc tù.

Ngói phẳng là loại ngói có phần thân hình chữ nhật, mặt cắt dọc thân ngói có hình chữ nhật. Tùy theo vị trí sử dụng mà ngói được gắn thêm phần đầu ngói (diềm trang trí) hay các nhũ đỉnh.

Ngói đặc biệt là loại ngói được tạo hình đặc biệt, chỉ sử dụng tại những vị trí nhất định như góc mái, đầu hồi hay bờ dải, loại này có tạo hình dạng tượng tròn... như đầu rồng trang trí ở đầu hồi và ở đầu bờ dải của mái công trình.

Hình 1. Mô hình kiến trúc đất nung thời Lê sơ, phát hiện tại phía Đông điện Kính Thiên năm 2021.



Nguồn: Ngô Văn Cường chụp ảnh tại phòng trưng bày Khu di tích Hoàng thành Thăng Long.

2. Các loại ngói trang trí rồng

Mái cung điện gồm các bộ phận nóc mái, thân mái, diềm mái, góc mái, bờ dải. Trên mái ngói kiến trúc cung điện, rồng được trang trí ở hầu hết các vị trí của mái như diềm mái, thân mái (đối với loại ngói rồng), bờ nóc, đầu hồi và bờ dải, góc mái và diềm trang trí.

Ngói lợp diềm mái được lợp ở phần diềm (hàng đầu tiên của bộ mái công trình, còn được gọi là ngói hiên) vừa có chức năng che chắn (nước) vừa có chức năng trang trí thể hiện sự uy nghiêm của công trình kiến trúc đó (Bùi Hữu Ngọc, Lê Đình Ngọc, 2023: 58-59). Trên ngói diềm mái cung điện thời Lê sơ trang trí rồng có 4.825 hiện vật, hoa cúc có 2.106 hiện vật, mặt hổ phù có 9 hiện vật...

Ngói diềm mái cung điện thời Lê sơ (bảng 1) có 2 loại: ngói câu đầu và ngói trích thủy. Ngói diềm mái trang trí rồng có tổng số 4.825 hiện vật, trong đó ngói men có 4.788 hiện vật, ngói đất nung có 37 hiện vật. Đa số các hiện vật đều là mảnh vỡ.

Bảng 1. Thống kê số lượng ngói diềm mái trang trí rồng thời Lê sơ

TT	Loại hình	Đủ dáng	Mảnh vỡ đầu ngói	Tổng
1	Ngói men	4	4.784	4.788
1.1	Ngói ống	3	1.976	1.979
1.1	Ngói ngói câu đầu trang trí rồng trên mặt đầu ngói hình tròn	2	1.259	1.261
1.1.1	Men vàng	1	669	670
1.1.2	Men xanh	1	590	591
1.2	Ngói ngói câu đầu trang trí rồng trên mặt đầu ngói hình bán nguyệt		204	204
1.2.1	Men vàng		41	41
1.2.2	Men xanh		163	163
1.3	Ngói rồng	1	513	514
1.3.1	Men vàng		268	268
1.3.2	Men xanh	1	245	246
1.4	Ngói trích thủy trang trí rồng	1	2.808	2.809
1.4.1	Men vàng		1.512	1.512
1.4.2	Men xanh	1	1.296	1.297
2	Ngói đất nung		37	37
3.1	Ngói ngói câu đầu trang trí rồng trên mặt đầu ngói hình tròn		28	28
3.2	Ngói trích thủy		9	9
	Tổng số	4	4.821	4.825

Nguồn: Viện Nghiên cứu Kinh thành (2021).

2.1. Ngói câu đầu

Ngói câu đầu là loại ngói ống có hình dáng bằng một nửa hình tròn, mặt cắt có dạng cong đều lòng máng. Cấu tạo gồm ba phần là đầu ngói hình tròn, thân ngói hình ống và đuôi ngói. Phần đầu và thân ngói rộng, thu hẹp phần đuôi. Đuôi có dáng hình con tiện, tạo thấp hơn để khớp nối với viên ngói khác. Ngói câu đầu gồm phần đầu ngói gắn với mặt trang trí hình tròn hoặc bán viên, phần thân và đuôi. Khi khai quật, ngói câu đầu đa số là

mảnh vỡ, thậm chí là mảnh vụn nhỏ. Ngói được làm từ nguồn chất liệu đất sét tự nhiên. Phần đầu ngói có hoa văn trang trí đa dạng gồm hình rồng, hoa cúc, được sản xuất bởi nhiều loại khuôn khác nhau.

Ngói câu đầu trang trí rồng có 2.007 hiện vật, phân chia theo chất liệu gồm 2 loại: ngói men có 1.979 hiện vật, tỷ lệ 98,6 %, ngói đất nung có 28 hiện vật, tỷ lệ 1,4 %.

2.1.1. Ngói men

Ngói men (ngói lưu ly) là loại ngói được phủ men vàng và men xanh ở đầu và thân ngói. Về chất liệu, các loại ngói men thời Lê sơ được làm từ nguồn đất sét tự nhiên. Xương ngói màu đỏ hoặc màu trắng, đánh chắc và ít tạp chất.

Ngói men trang trí rồng có 1.979 hiện vật, tỷ lệ 40,1 % trong tổng số ngói men trang trí rồng (979 hiện vật men vàng, 1.000 hiện vật men xanh).

Về loại hình, có 3 loại. Loại thứ nhất có phần đầu được tạo dáng với mặt trang trí hình tròn. Loại thứ hai có phần đầu được tạo dáng hình tròn, phía trên hình tròn và lưng ngói (thân) tạo hình đầu và thân rồng. Loại thứ ba có phần đầu được tạo với mặt trang trí bán viên (bán nguyệt). Mặt trang trí này gắn với phần vát chéo của thân ngói để lợp ở góc mái.

Khi tiến hành phân loại, chỉnh lý và nghiên cứu ngói ống diềm mái, chúng tôi phân tích và phân loại dựa vào kích thước mặt đầu ngói. Đầu ngói lớn nhất có đường kính 15 cm, phổ biến là loại đầu ngói có đường kính (12-13) cm. Đầu ngói có đường kính nhỏ nhất với 6 cm (đây là diềm ngói tường bao, hoặc ngói diềm mái cổng).

Về kỹ thuật, ngói có cấu tạo gồm 3 bộ phận là phần đầu, thân và đuôi ngói. Cả 3 bộ phận trên đều được làm riêng từng phần, đầu ngói hình tròn, thân ngói tạo một nửa ống hình trụ, đuôi ngói nhỏ và ngắn được tạo dáng hình con tiện, các rìa cạnh được gọt phẳng sau đó được ghép nối lại với nhau, phần ghép nối được tạo nhám, sau đó thêm đất mịn tăng độ kết dính để tạo thành một viên ngói hoàn chỉnh. Kỹ thuật tạo ngói ống thời Lê sơ là phần đầu ngói được ghép nối với phần thân ngói tạo thành một góc tù.

Hoa văn trang trí: tùy thuộc vào loại hình ngói mà trang trí rồng khác nhau. Với loại hình ngói câu đầu men mặt đầu ngói hình tròn trang trí rồng cuộn tròn. Loại ngói câu đầu mặt đầu ngói bán viên trang trí rồng theo chiều ngang. Loại ngói rồng, trang trí rồng cuộn ở mặt tròn đầu ngói và rồng ở trên lưng ngói.

2.1.2. Ngói đất nung

Nhóm hiện vật ngói đất nung trang trí rồng có 28 hiện vật, tỷ lệ 0,6 % trong số hiện vật ngói ống diềm mái trang trí rồng. Ngói có kích thước đa dạng, loại nhỏ nhất đầu ngói có đường kính 9 cm và loại lớn nhất có đường kính 15-16 cm, kích thước phổ biến (12-13) cm.

Về loại hình, ngói đất ống đất nung trang trí rồng chỉ có 1 loại phần đầu được tạo dáng hình tròn (loại ngói ống mặt hình bán nguyệt trang trí hoa cúc, chưa phát hiện loại trang trí rồng).

Về kỹ thuật giống với kỹ thuật tạo ngói ống men. Chất liệu, ngói được tạo từ nguyên liệu đất sét, loại màu xám phổ biến, còn lại 2 hiện vật xương màu đỏ. Xương ngói mịn, đánh chắc, ít tạp chất.

Kích thước, ngói màu xám có đường kính đầu ngói 9 cm (loại nhỏ) đối với loại nhỏ này ngói được sử dụng ở mái cổng, tường (không thuộc diềm mái cung điện), đường kính (15-16) cm (loại lớn), trong khi loại màu đỏ có đường kính lớn hơn (19 cm). Thân ngói đo được trên một số hiện vật còn đủ dáng có chiều dài (23-24) cm, rộng (12-13) cm, dày (1-1,5) cm.

Hoa văn trang trí, phần trung tâm đầu ngói trang trí hình rồng.

2.2. Ngói trích thủy

2.2.1. Ngói men

Ngói trích thủy có cấu tạo gồm phần đầu ngói và thân ngói. Đầu ngói cong hình lòng máng gắn thêm mặt trang trí giống dải yếm tạo thành góc tù. Thân có hình dạng lòng máng, tạo dáng gần vuông. Một số hiện vật giữa mặt trang trí đầu ngói và thân ngói tạo liền dải trên mặt phẳng sau đó bẻ cong. Ngói trích thủy có tổng số 2.818 hiện vật, phân chia theo chất liệu gồm loại ngói men và đất nung.

Loại ngói trích thủy men trang trí rồng có 2.809 hiện vật, tỷ lệ 99,7 % trong ngói trang trí rồng (có 1.512 hiện vật men vàng, có 1.297 hiện vật men xanh lục). Xương ngói màu đỏ hoặc màu trắng, đánh chắc và ít lẫn tạp chất.

Về kỹ thuật, ngói trích thủy có phần trang trí ở đầu ngói, thân ngói được tạo bằng khuôn riêng rẽ từng bộ phận, sau đó ghép nối đầu với thân. Phần ghép nối được tạo nhám sau đó bồi đất và gắn chặt tạo hiện vật hoàn chỉnh.

Ngói trích thủy men có nhiều kích thước khác nhau, nhóm vào 3 loại phổ biến như sau:

Loại I là loại lớn nhất, thân ngói dài 25-28 cm, đầu ngói rộng trung bình từ 24-26 cm, cao 13-15 cm, thân ngói dày 1,5-2 cm.

Loại II là loại trung bình, có kích thước phổ biến, số lượng lớn. Chiều rộng trung bình 20-22 cm, cao 9-11 cm, thân ngói dày 1-1,5 cm.

Loại III là loại nhỏ nhất, đầu ngói rộng 15-17 cm, cao 7-8 cm, thân ngói dày 0,7-1 cm. Đây là loại ngói tường bao và công trình cung điện.

Hoa văn trang trí, trên mặt đầu ngói trang trí hình rồng.

2.2.2. Ngói đất nung

Ngói đất nung trang trí rồng có 9 hiện vật, tỷ lệ 0,3 % trong số ngói trích thủy trang trí rồng. Về chất liệu, ngói được tạo từ đất sét, xương ngói đánh chắc, không tráng men. Về kỹ thuật tạo hình giống ngói trích thủy men.

3. Hình rồng trên các loại ngói

3.1. Kỹ thuật sản xuất ngói

Để tìm hiểu về kỹ thuật sản xuất, chúng tôi dựa vào quan sát hiện vật và tìm hiểu kỹ thuật sản xuất ngói kiến trúc cung điện ở Trung Quốc. Kỹ thuật sản xuất ngói nhìn chung bao gồm các công việc như chuẩn bị vật liệu, tạo dáng, trang trí hoa văn, phơi, tráng men, nung.

Vật liệu để sản xuất ngói có vai trò quan trọng vì vậy đều được xử lý kỹ trước khi sử dụng làm ngói. Xương ngói mịn, đánh chắc, ít tạp chất.

Các loại ngói đều được làm bằng khuôn gỗ, tạo dáng trên khuôn để định hình sản phẩm. Các loại hình ngói ống, ngói yếm lợp diềm mái thường được tạo bằng kỹ thuật ghép nối. Thân, đầu, đuôi ngói được làm riêng lẻ sau đó gắn vào với nhau. Phần tiếp giáp này được tạo nhám, đắp thêm đất sét và được miết kỹ để kết dính lại với nhau, sau đó chỉnh sửa lại (cắt gọt hoặc tia, chau chuốt các phần hoa văn trang trí). Việc sử dụng khuôn có lót vải trong sản xuất, sử dụng kỹ thuật cắt (dao, nan tre) hoàn toàn (cắt gọt phần rìa cạnh).

Về kỹ thuật tạo hoa văn khuôn tạo hoa văn được làm bằng gỗ. Người thợ vẽ hoa văn lên ván gỗ sau đó đục và khắc hình hoa văn chìm (âm bản). Dùng phôi đất còn ướt khi in vào khuôn. Các chi tiết đầu, thân, đuôi rồng cho thấy công việc tạo khuôn âm bản rất kỳ công.

Về sử dụng men. Các loại ngói men thời Lê sơ gồm men vàng, men xanh lục. Hình thức đội men lên hiện vật để phủ men. Men chỉ được phủ khoảng giữa hiện vật (hai bên rìa cạnh không phủ men). Phạm vi phủ men cũng là vị trí tiêu thoát nước trực tiếp trên bộ mái. Hiện tượng xuất hiện bên cạnh lớp men và những hiện vật bị bong tróc men xuất hiện lớp bột màu trắng, đó là lớp lót trước khi phủ men, có tác dụng chống thấm nước vào xương ngói và có tác dụng chống nấm mốc trên bề mặt ngói dưới tác động của môi trường. Với màu men có chức năng đem lại triết lý và thẩm mỹ. Một số hiện vật có phần đuôi ngói, rìa cạnh có dấu vết bong men hoặc có dấu vết men bị dính ít đất nhỏ điều này bước đầu có thể nhận định dưới thời Lê sơ đã sử dụng kỹ thuật xếp nung, đồng thời có sử dụng vật liệu kê (dạng con kê nung gốm) trong quá trình sản xuất ngói.

3.2. Kỹ thuật trang trí rồng trên đầu ngói câu đầu

3.2.1. Ngói men

Rồng trên ngói ống được trang trí với các kiểu dáng khác nhau tùy thuộc vào khối hình của ngói.

3.2.1.1. Rồng cuộn trên đầu ngói câu đầu men hình tròn

Rồng cuộn trên mặt đầu ngói câu đầu men hình tròn có 1.261 hiện vật tỷ lệ 63,7 % trong số hiện vật ngói ống men (có 670 hiện vật men vàng, 591 hiện vật men xanh).

- Phần đầu ngói tạo mặt hình tròn có cạnh nổi cắt gọt phẳng, nhẵn, chiều rộng nhỏ nhất là 0,7 cm, lớn nhất là 2 cm, phổ biến trong khoảng (1-1,5 cm). Đây là phần dày nhất trên đầu ngói với độ dày trung bình là 1,5 cm. Phần rìa cạnh tạo một đường gờ nổi mảnh, hình vòng tròn, phần này được tạo lõm sâu hơn so với cạnh nổi, rộng (0,3-0,5) cm.

- Phần trung tâm đầu ngói hình tròn trang trí rồng, tiết diện trung bình (6-9) cm. Rồng có tư thế uốn khúc cuộn tròn theo mặt tròn của ngói, bố cục kiểu dáng này tạo cho các bộ phận của rồng thể hiện được nhiều nhất. Đầu và đuôi uốn khúc theo khối hình tròn của mặt đầu ngói và hướng vào nhau kiểu hướng tâm. Đầu rồng nổi lớn, miệng há, mắt tròn và lồi, mũi nổi tròn đầy. Xung quanh thân có dải vây nhọn hình sóng nước. Một số hiện vật, trên thân rồng tạo nhiều vảy là các nét chấm nhọn và tròn ngắn không giống nhau, cho thấy sau khi tạo hình bằng khuôn người thợ dùng nan tre chấm lên phôi đất khi còn ướt để tạo vảy rồng. Đuôi rồng tạo hình mác nhọn, 4 chân gấp khúc, trong đó có 3 chân ở ngoài và một chân ở phần thân trong (giữa đầu và đuôi). Mỗi chân đều có 5 móng hoặc 4 móng tỏa đều. Móng chân gấp khúc, sắc nhọn. Nhìn tổng thể đến chi tiết cho thấy, hình dáng rồng trong thế cuộn mình đang bay, dáng vẻ mạnh mẽ. Người thợ sử dụng chủ yếu các đường nét cong, ngắn, gấp khúc để thể hiện kiểu dáng và các chi tiết này.

- Phần thân ngói có kích thước phổ biến dài (23-26) cm, rộng (12-14) cm, rìa cạnh cắt gọt phẳng, nhẵn.

- Phần đuôi ngói nhỏ, tạo giạt cấp so với thân ngói, độ dày trung bình bằng một nửa thân ngói. Đuôi ngói được tạo dáng hình con tiện, dài trung bình (4-6) cm.

Hình 2. Rồng trên đầu ngói câu đầu men.



Nguồn: Nguyễn Minh Thành.

3.2.1.2. Rồng theo chiều ngang trên mặt đầu ngói câu đầu men hình bán nguyệt

Rồng theo chiều ngang trên mặt đầu ngói câu đầu men hình bán nguyệt có 204 hiện vật, tỷ lệ 10,3 % trong ngói ống men (ngói men vàng 41 hiện vật, ngói men xanh có 163 hiện vật). Đây cũng là nhóm hiện vật ngói câu đầu có mặt đầu ngói tạo hình bán viên (bán nguyệt), thân ngói vát chéo (một bên dài và một bên ngắn). Loại ngói này lợp ở góc diềm mái. Kích thước trung bình, dài (13-29) cm, rộng (12,5-13,5) cm, dày (1-2,5) cm. Loại trang trí rồng, đầu ngói rộng 22 cm, cao 7 cm, tạo dáng một nửa hình tròn, đầu ngói cong tròn đều, rìa cạnh rộng 1 cm được tạo phẳng, nhẵn. Trung tâm tạo hình rồng theo chiều ngang mặt đầu ngói, hướng về trước. Nếu như bố cục của khối hình tròn thể hiện rồng cuộn với vị trí chuyển động và thể hiện rồng được nhiều hơn các bộ phận và có tính khép kín thì bố cục mặt trang trí hình bán nguyệt ở đầu ngói thể hiện rồng theo chiều ngang cho thấy di chuyển về phía trước. Điểm khác biệt của rồng thể hiện ở phần đầu nổi nhỏ cúi thấp, miệng ngậm, bờm ngắn, mắt khép, 2 tai nhỏ và vênh lên. Trên thân rồng có các chấm nhỏ, 4 chân gấp khúc, 5 móng chân sắc nhọn. Phần giữa thân cong và nổi lên. Xung quanh thân có dải vây nhọn hình sóng nước, đuôi nhọn hình lưỡi mác hạ thấp xuống nhiều so với phần thân. Dáng rồng di chuyển theo kiểu trườn, bò từ bên bên trái sang phải.

Hình 3. Rồng trên mặt ngói câu đầu men hình bán nguyệt.



Nguồn: Nguyễn Minh Thành.

3.2.1.3. Ngói rồng

Đây là hiện vật có tạo hình rất đặc biệt, gồm nhiều hiện vật (ngói lợp diềm mái, lợp thân mái) kết hợp với nhau tạo thành rồng hoàn chỉnh trên từ thân đến diềm mái. Hiện vật kiểu này qua điều tra, khảo sát và khai quật khảo cổ học chưa tìm thấy ở ngoài khu vực Hoàng thành Thăng Long. PGS.TS. Bùi Minh Trí gọi đây là ngói rồng: “Đây là loại ngói duy nhất có trong lịch sử kiến trúc Việt Nam thời Lê sơ và loại ngói này không thấy có trên mái các cung điện ở Trung Quốc” (Bùi Minh Trí, 2023: 33).

Tại khu di tích, nhóm hiện vật được tìm thấy với số lượng lớn, 514 hiện vật, tỷ lệ 26 % trong tổng số ngói ống có men (ngói có men xanh là 246 hiện vật, men vàng có 268 hiện vật). Loại ngói rồng chưa tìm thấy ở loại hình ngói không men.

Về tạo hình và trang trí trên đầu ngói:

- Phần đầu ngói tạo dáng hình tròn, đường kính (13-14) cm, có rìa cạnh (bên ngoài) được cắt gọt phẳng, nhẵn, chiều rộng 1,5 cm. Tiếp theo phần rìa cạnh tạo một đường gờ nổi (dạng đường chỉ mảnh vòng tròn) nhỏ, phần này được tạo lõm sâu hơn cho với rìa cạnh, rộng (0,3-0,5) cm.

- Trung tâm đầu ngói hình tròn trang trí rồng, tiết diện trung bình (6-9) cm. Rồng tạo trong tư thế uốn khúc theo mặt tròn đầu ngói, đầu và đuôi hướng vào nhau kiểu hướng tâm. Đầu rồng lớn, miệng ngậm, bờm kéo dài phía sau, thân nhiều tạo nhiều vây, chân gấp khúc trong thế di chuyển.

Về tạo hình trên thân (lưng) ngói:

- Thân ngói có chiều dài trung bình (26-28) cm, rộng (13-14 cm), dày 1,5 cm, cong tròn đều, hai bên rìa cạnh được cắt gọt phẳng.

Ngói rồng diềm mái trên lưng ngói có gắn đầu rồng ngẩng cao (từ 13-15 cm so với thân ngói), mắt to tròn, mũi lớn hất cao, miệng há rộng ngậm ngọc tạo hình tròn có nét xoáy. Hạt ngọc đặt trên lưỡi. Tai rồng nhỏ, bờm dài (15 cm) cụp xuống và uốn cong gắn xuống lưng ngói, trên đầu được đục hai lỗ nhỏ để gắn sừng. Đầu bằng có nét ô hoa văn như hình lục lăng. Dáng đầu ngẩng cao. Phía sau đầu là bờm kéo dài nối liền với thân ngói tạo thành nét kéo dài. Từ các bộ phận cho thấy kiểu dáng rồng đang bay, khí thế vươn mình mạnh mẽ.

Hình 4. Ngói rồng men vàng.



Nguồn: Nguyễn Minh Thành.

Thân ngói tạo vẩy rồng bằng kỹ thuật ấn lõm theo hình 1 nửa hình vuông chéo tạo vẩy rồng nhọn.

- Đuôi ngói nhỏ, hình con tiện, tạo giạt cấp (thấp hơn phần thân ngói) có độ dày trung bình bằng một nửa độ dày thân ngói, dài trung bình (4-6) cm.

Về kỹ thuật, cơ bản tạo hình (đầu ngói, thân ngói và đuôi ngói) cũng giống như các nhóm hiện vật ngói ống có men khác. Điểm khác biệt là nhóm hiện vật này trên thân ngói trang trí con rồng, các bộ phận cấu thành con rồng đều được tạo riêng lẻ và được gắn chặt vào sau.

3.2.2. Ngói đất nung

Rồng trên ngói đất nung chỉ có loại ngói câu đầu có mặt hình tròn trang trí rồng cuộn, không có loại ngói rồng và ngói mặt hình bán nguyệt trang trí rồng.

- Rồng cuộn trên mặt đầu ngói hình tròn

Về kích thước, ngói câu đầu đất nung có mặt đầu ngói hình tròn về hình dáng và kỹ thuật đều giống loại ngói câu đầu men mặt đầu ngói hình tròn. Về trang trí, đầu và đuôi rồng uốn khúc theo mặt đầu ngói hình tròn và hướng vào nhau kiểu hướng tâm, đầu rồng tạo lớn, miệng há, bờm ngắn, trên thân nhiều tạo nhiều vẩy, cạnh thân có dải vây nhọn hình sóng nước, có 4 chân, mỗi chân 5 móng tỏa đều, sắc nhọn. Với loại hiện vật có kích thước nhỏ, phần rìa cạnh rộng 1cm, tạo nổi những hạt nhũ đỉnh, khoảng cách đều nhau, cứ 1cm lại tạo nổi 1 hạt. Nhũ đỉnh được tạo riêng với phần đầu ngói làm bằng khuôn và được gắn thêm vào sau đó.

Hình 5: Rồng trên đầu ngói câu đầu đất nung.



Nguồn: Nguyễn Minh Thành.

3.3. Kỹ thuật trang trí rồng trên ngói trích thủy

3.3.1. Ngói men

Quan sát kiểu dáng rồng trên ngói trích thủy men, chúng tôi thấy có 2 kiểu dáng chính gồm rồng cuộn và rồng theo chiều ngang trên mặt đầu ngói.

3.3.1.1. Rồng cuộn trên mặt đầu ngói

Rồng cuộn trên mặt đầu ngói trích thủy men có tổng số 2.179 hiện vật, tỷ lệ 77,6 % ngói trích thủy men trang trí rồng (ngói men vàng có 1.241 hiện vật, ngói men xanh 938 hiện vật).

- Rồng tạo thế cuộn theo mặt ngói trích thủy.

Mặt đầu ngói trang trí rồng xung quanh tạo diềm nổi. Bố cục rồng cuộn làm 5 khúc theo dáng đang bay. Xung quanh hình rồng là mây nhon (mây lửa).

Rồng tạo thế cuộn tròn, đầu ở bên trái mặt đầu ngói hình dải yếm quay lại cùng với đuôi hướng tâm. Đầu tạo nổi, há miệng, mũi tròn nổi, mắt tròn lõm, bờm dài nhon quay về phía sau. Thân nổi tròn, gồm các loại: một loại thân có vây nhon hình sóng nước, trên thân có vây là các chấm tròn nổi. Một loại thân trơn không có vây, không có vây. Về dáng của thân đều uốn 5 khúc, 2 khúc ở bên đầu đối xứng với 2 khúc ở bên đuôi, còn khúc giữa thân cong lên ở giữa phía dưới (đầu nhon của yếm). Số lượng chân rồng của ngói trích thủy men vàng và men xanh giống nhau, đều có 4 chân. Tuy nhiên số móng chân khác nhau. Đối với ngói trích thủy men xanh, qua những hiện vật được chọn mẫu đều cho thấy rồng đều có 4 móng chân. Trong khi ngói trích thủy men vàng cho thấy hầu hết hiện vật rồng có 5 móng chân, chỉ có 1 hiện vật rồng có 4 móng chân.

Hình 6: Rồng cuộn trên ngói trích thủy men.



Nguồn: Nguyễn Minh Thành.

3.3.1.2. Rồng theo chiều ngang trên mặt đầu ngói.

Ngói trích thủy men mặt đầu ngói hình dải yếm trang trí kiểu rồng theo chiều ngang có tổng số 628 hiện vật (ngói men vàng có 271 hiện vật, ngói men xanh có 357 hiện vật).

Khác với kiểu rồng cuộn trên mặt đầu ngói, kiểu rồng theo chiều ngang mặt ngói, dáng đang bay và quay đầu về phía sau, cạnh đầu và đuôi đều có mây nhon (mây lửa) ở 2 bên. Thân gần đầu uốn cong xuống vặn mình để đầu quay lại với dáng chuyển mình hùng dũng. Đầu to nổi, miệng há, mũi to nổi, mắt tròn lõm, bờm nhon kéo dài phía sau. Thân rồng gồm 2 loại, loại thứ nhất thân trơn bóng, không có vây. Loại thứ hai có vây trên thân. Đuôi nhon hình lưỡi mác. Chân năm móng tỏa đều và sắc nhon. Hai bên phần trang trí rồng tạo hình mây cách điệu.

Hình 7: Rồng chiều ngang trên ngói trích thủy men.



Nguồn: Nguyễn Minh Thành.

3.3.2. Ngói đất nung

Rồng trên ngói trích thủy đất nung đơn điệu với 1 loại hình. Mặt đầu ngói trích thủy trang trí rồng theo kiểu di chuyển theo chiều ngang (giống với kiểu rồng ở tiểu mục 3.1.2 Rồng theo chiều ngang trên mặt đầu ngói (đã mô tả ở trên) tuy nhiên không tráng men.

3.4. Biểu trưng rồng trang trí trên đầu ngói

Qua các phát hiện và nghiên cứu khảo cổ học cho thấy rồng có trên ngói mái cung điện đã được sử dụng trên đầu nóc mái cung điện thời Đinh - Tiền Lê. Đến thời Lý, rồng trang trí trên ngói ống diềm mái, ngói úp (Bùi Minh Trí, 2016). Về mặt chất liệu, thời Lý - Trần đã sử dụng ngói men xanh trang trí rồng, tuy nhiên chưa xuất hiện ngói men vàng. Kế thừa sự phát triển trong nghệ thuật kiến trúc cung điện từ thời Lý - Trần, đến thời Lê sơ, rồng được

trang trí trên hầu hết các bộ phận của mái ngói. Trong đó trang trí ở ngói ống diềm mái với nhiều loại, đặc sắc là loại ngói rồng. Ngói yếm trang trí rồng là loại hình mới xuất hiện. Về chất liệu đã xuất hiện ngói men vàng.

Rồng trên ngói mái cung điện thời Lê sơ biểu hiện yếu tố thần quyền và vương quyền. Yếu tố thần quyền thể hiện ở chỗ rồng luôn là con vật linh thiêng. Yếu tố vương quyền thể hiện qua hình dáng của rồng trên các loại ngói diềm mái với vị thế đang bay, cuộn mình mạnh mẽ qua bờm tóc, mây lửa, thân vặn mình. Những yếu tố đường nét cong, ngắn, nhọn, nổi của miệng, mũi, bờm, râu, vây... đều chứng minh các chi tiết đến bộ cục rồng mang yếu tố dữ tợn, thể hiện uy quyền của vua và hoàng tộc ở qua mái kiến trúc cung điện. Giải thích điều đó cho thấy thời Lê sơ, vua tiếp tục được coi là rồng. Năm 1497, đời vua Lê Hiến Tông “cấm sử dụng tiếm vượt những đồ phi pháp như các đồ vật có nạm khắc vàng bạc, sơn vẽ rồng phượng” (Đại Việt sử ký toàn thư, 1993: 521).

Một điều thú vị khi quan sát và phân tích số chân và móng chân rồng, chúng tôi thấy có sự thú vị. Qua các hiện vật ngói diềm mái, rồng đều có 4 chân, số móng có 4 hoặc 5 móng. Tìm hiểu mối quan hệ giữa số móng chân và màu sắc với loại hình ngói cho thấy, tỷ lệ rồng 5 móng chân chủ yếu trên ngói men vàng, rồng trên ngói men xanh có 4 hoặc 5 móng chân. Rồng trên ngói ống gồm cả ngói men và không men đều 5 móng chân. Trên ngói yếm men vàng rồng 5 móng, ngói yếm men xanh rồng đa số có 4 móng. Song song với việc quy định về sử dụng rồng trong đời sống, việc sử dụng màu sắc được quy định ngày càng chặt chẽ. Màu vàng là màu của hoàng đế. Theo quan niệm của triết học Trung Hoa về âm dương ngũ hành, màu vàng là hành thổ ở trung tâm, các màu còn lại đại diện cho 4 phương Đông (màu xanh), Tây (màu trắng), Nam (màu đỏ), Bắc (màu đen). Năm 1182, Vua Lý Cao Tông “cấm người trong nước không được mặc áo sắc vàng” (Đại Việt sử ký toàn thư, 1993: 148). Đến thời Lê sơ, quy định sử dụng màu sắc trở nên nghiêm khắc. Năm 1448 vua Lê Nhân Tông “xuống chiếu cho Lễ bộ treo bảng cấm dân chúng mặc màu vàng, đi giày và dùng đồ chạm vẽ hình lân phượng” (Đại Việt sử ký toàn thư, 1993: 412).

Năm 1661, vua Lê Thần Tông, định rõ phẩm phục, quy định rõ việc sử dụng về quần áo và đồ dùng của người trong hoàng tộc, phủ chúa đến quan chức: “Bát đĩa dùng đồ tàu bịt vàng. Các thứ vẽ rồng đều cấm ngặt” (Lê triều chiếu lệnh thiện chính, 1961: 199). Quy định trên cũng giao cho quan chức ở kinh đô đến địa phương tùy theo khu vực quản lý của mình mà kiểm soát (Lê triều chiếu lệnh thiện chính, 1961: 269).

Nhà nước quân chủ chuyên chế thời Lê sơ dùng Nho giáo phát triển cực thịnh. Quyền lực tập trung tối cao vào nhà vua. Do vậy con rồng với kiểu dáng trên kiến trúc cung điện và mang biểu trưng của vương quyền, thần quyền cũng có sự thay đổi với trước đó.

4. Kết luận

Mái là bộ mặt cung điện không chỉ dùng để che chắn mà còn thể hiện sự uy nghiêm của công trình kiến trúc. Trong đó trang trí trên diềm mái so với trang trí trên nóc mái, bờ dải, góc mái... thể hiện phong phú và đa dạng nhất với nhiều hiện vật. Rồng được trang trí ở diềm mái là bộ phận quan trọng của mái cung điện.

Về chất liệu, ngói trang trí rồng có ở trên chất liệu ngói men và không men, trong đó ngói men chiếm đa số. Ngói không men trang trí rồng rất ít hiện vật, trang trí cũng đơn điệu hơn loại hình mái ngói men vàng và men xanh trang trí rồng.

Về loại hình, ngói men trang trí rồng thời Lê sơ về loại hình đã xuất hiện ở diềm mái loại ngói yếm mà các vương triều trước chưa có, đặc biệt loại ngói rồng được tạo hình độc đáo.

Một điều đặc biệt về chất liệu, ngói diềm mái nói riêng, ngói cung điện nói chung thời Lê sơ có dòng men màu vàng, trong khi các triều đại trước chỉ có ngói men màu xanh.

Về kỹ thuật đã đạt đến trình độ chuyên môn hóa cao trong sản xuất ngói thể hiện qua nhiều loại hình ngói, sử dụng chất liệu, tạo hình và trang trí hoa văn.

Trong đó, kiểu dáng và trang trí rồng phong phú tùy thuộc vào bố cục hình khối của hiện vật. Về mặt chức năng sự gắn kết ngói ống với ngói yếm tạo nên sự liên kết vững chắc, đồng thời với khối hình tròn gắn với khối hình tam giác của mặt đầu ngói yếm tạo thành liên dải đem lại vẻ đẹp thẩm mỹ. Bố cục giữa ngói ống và ngói yếm thể hiện sự đối xứng giữa uy nghiêm của ngói rồng và sự mềm mại của dải yếm, đồng thời cũng là nơi tiêu thoát nước. Nhìn tổng thể, dáng và các bộ phận của rồng trên ngói đều thể hiện sự chuyển động mạnh mẽ và hung dữ. Điều đó thể hiện quyền lực tối cao của nhà vua. Sự cực thịnh của thời đại quân chủ chuyên chế Nho giáo thời Lê sơ làm cho con rồng là linh vật đồng thời biểu thị quyền lực tuyệt đối của vua, biểu trưng ấy thể hiện qua những nét đặc sắc trên các loại ngói mái kiến trúc cung điện làm cho cung điện thêm uy nghiêm và rực rỡ.

Tài liệu tham khảo

Bùi Hữu Ngọc, Lê Đình Ngọc. (2023). Nghiên cứu, xác định chức năng tên gọi các loại ngói lợp mái kiến trúc cung điện thời Lê sơ. *Kinh thành cổ Việt Nam*. Nxb. Khoa học xã hội.

Bùi Minh Trí. (2016). Hình thái kiến trúc cung điện Việt Nam thời Lý dưới ánh sáng khảo cổ học. *Thông báo khoa học 2015*. Trung tâm nghiên cứu Kinh thành. Nxb. Khoa học xã hội.

Bùi Minh Trí. (2022). Đồ gốm sứ ngự dụng trong Hoàng cung Thăng Long thời Lê sơ. *Kinh thành cổ Việt Nam*. Nxb. Khoa học xã hội.

Bùi Minh Trí, Nguyễn Quang Ngọc. (2023). Nghiên cứu giải mã hình thái kiến trúc điện Kính Thiên. *Kinh thành cổ Việt Nam*. Nxb. Khoa học xã hội.

Đại học viện Sài Gòn - Trường Luật khoa đại học. (1961). *Lê triều chiếu lệnh thiện chính*. Nguyễn Sỹ Giác phiên âm và dịch nghĩa. Nhà in Bình Minh.

Đại Việt sử ký toàn thư. (1993). Nxb. Khoa học xã hội.

Lưu Nguyên Bình, Khang Kiện. (2008). Bước đầu tìm hiểu bờ mái trong kiến trúc cổ. Kiến trúc Sơn Tây. Số 8. [刘原平, 康健, 2008: 古筑脊屋浅谈, 山西建筑 2008 年第 8 期].

Ngô Thị Lan. (2019). *Gạch, ngói thế kỷ XV-XVIII ở Bắc Việt Nam*. Nxb. Thế giới.

Ngô Văn Cường. (2021). Ngói trích thủy thời Lê sơ ở di tích Hoàng thành Thăng Long qua kết quả nghiên cứu, phân loại, chỉnh lý năm 2020-2021. Trong *Kỷ yếu tọa đàm khoa học quốc tế: “Nhận diện kiến trúc cung điện Việt Nam thời Lê sơ”*. Viện Nghiên cứu Kinh thành.

Nguyễn Du Chi. (2003). *Hoa văn Việt Nam từ thời tiền sử đến nửa đầu thời kỳ phong kiến*. Viện Mỹ thuật.

Nguyễn Đức Nùng. (Chủ biên, 1978). *Mỹ thuật thời Lê sơ*. Nxb. Văn hóa.

Nguyễn Ngọc Thơ. (2016). *Hình tượng rồng trong văn hóa phương Đông*. Nxb. Chính trị Quốc gia.

Nguyễn Văn Đoàn. (2004). Hệ thống vật liệu kiến trúc di tích Lam Kinh (Thanh Hóa). *Tạp chí Khảo cổ học*. Số 6.

Phạm Quốc Quân, Nguyễn Văn Đoàn. (1997). *Báo cáo khai quật khu Trung tâm di tích Lam Kinh (Thanh Hóa) năm 1996*. Tư liệu Bảo tàng Lịch sử Việt Nam.

Thái Dịch An. (2003). *Tổng tập hoa văn rồng phương*. Nxb. Văn hóa - Thông tin.

Viện Nghiên cứu Kinh thành. (2021). *Báo cáo kết quả nghiên cứu, phân loại, chỉnh lý ngói lợp diềm mái thời Lê sơ, Mạc, Lê Trung hưng (Thế kỷ XV-XVIII)*. Khu ABCD, khu E- Khu di tích Hoàng thành Thăng Long.